

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày: 29 - 3 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Xuân Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Minh.

2. Bà Bá Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Trung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Tài Thị Cao Sâm – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2021/HSST ngày 26 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HS ngày 12/3/2021 đối với bị cáo:

Đặng Ngọc K (tên thường gọi khác: K Em), sinh năm 1989 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Khu phố x, phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Truy M, không rõ năm sinh (*đã chết*); con bà Trần Thị Y, sinh năm: 1965; có vợ Huỳnh Thị Bích H, sinh năm 1991 và có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: - Ngày 15/3/2005, Đặng Ngọc K bị Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”. K đã chấp hành xong hình phạt.

- Ngày 10/7/2020, Đặng Ngọc K bị Công an phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Ngày 16/7/2020, Đặng Ngọc K bị Ủy ban nhân dân phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 111/2013/NĐ-CP ngày 30/9/2013 của Chính phủ do nghiện ma túy loại Methamphetamine. Đến ngày 16/10/2020 thì chấp hành xong.

- Ngày 22/12/2020, Đặng Ngọc K bị Công an phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Cùng ngày, Ủy ban nhân dân phường B ra Quyết định lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thì bị đình chỉ do K bị khởi tố, tạm giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/12/2020 đến ngày 08/01/2021 chuyển tạm giam, đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Ninh Thuận. (có mặt tại phiên tòa).

- Người làm chứng:

1. Ông Đặng Xuân M - sinh năm 1963. Địa chỉ: Thôn N3, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn B - sinh năm 1953. Địa chỉ: Thôn N2, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt)

3. Ông Nguyễn Đình H - sinh năm 1956. Địa chỉ: Ấp y, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

4. Bà Huỳnh Thị Bích H - sinh năm 1991. Địa chỉ: Khu phố x, Phường B, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 30/12/2020, tại tuyến đường 708 đoạn qua thôn N2, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Công an xã P phát hiện bắt quả tang Đặng Ngọc K đang cất giấu 01 gói nilon có chứa ma túy dạng đá nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Quá trình điều tra K khai nhận ngày 27/12/2020, bị cáo liên lạc với một người tên Chương ở khu vực Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh và nhờ C mua giúp ma túy đá. Đến chiều ngày 30/12/2020, bị cáo nhận 01 gói ma túy đá từ một xe khách tại khu vực thành phố P rồi cất giấu thì bị Công an phát hiện và bắt giữ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã khám xét khẩn cấp chỗ ở của K tại khu phố x, phường B, thành phố P thu giữ: 24 túi nilon; 02 ống hút bằng nhựa; 01 đoạn ống thủy tinh được gắn một đoạn ống hút bằng nhựa và bị cáo khai nhận mục đích mua ma túy về cất giấu sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 275/C09B ngày 07/01/2021 của Phân Viện khoa học Hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: *Tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,6372 gam loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng giám định: Mẫu tinh thể còn lại sau giám định có khối lượng là 1,4952 gam.*

Cáo trạng số 14/CT-VKS-HS ngày 23/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Đặng Ngọc K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 và điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS. Xử phạt bị cáo Đặng Ngọc K từ 03 đến 04 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS) đề nghị HĐXX tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon chứa tinh thể màu trắng là ma túy 1,4952 gam loại Methamphetamine và 24 túi nilon dạng túi zip trong suốt, rỗng; 01 ống hút bằng nhựa màu cam - trắng; 01 ống hút bằng nhựa màu xanh - trắng; 01 đoạn ống thủy tinh được gắn một đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh - trắng. Tịch thu nộp

ngân sách nhà nước 01 điện thoại hiệu OPPO 11 Pro màu đen - xanh - tím và trả cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu xanh, biển số 85B1-294.15 và số tiền 550.000 đồng.

Đối với người tên C (không rõ họ tên) ở Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy giúp cho bị cáo K, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N thông báo đến cơ quan có thẩm quyền điều tra làm rõ.

Bị cáo đồng ý với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa, không tranh luận gì.

Lời nói sau cùng trước khi HĐXX vào nghị án: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền trình tự, thủ tục, quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi của bị cáo*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 30/12/2020, bị cáo Đặng Ngọc K đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,6372 gam chất ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Khi đang lưu thông trên tuyến đường 708 đoạn qua thôn Ninh Quý 2, xã Phước Sơn, huyện N, tỉnh Ninh Thuận thì bị Công an xã Phước Sơn phát hiện bắt quả tang. Hành vi nên trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS, như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện N là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, làm phát sinh, lây lan các tệ nạn xã hội, gây mất trật tự an ninh và an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với con người và đời sống xã hội, xong vẫn cố tình phạm tội.

[3] *Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân*: Bị cáo Đặng Ngọc K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ vì đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Ngày 15/3/2005, bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Phá hủy công trình, phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia”, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt. Trong năm 2020, bị cáo bị xử

phạt vi phạm hành chính, bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường thị trấn về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 22/12/2020, bị cáo bị Ủy ban nhân dân phường B, thành phố P ra Quyết định lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 13/01/2021, Tòa án nhân dân thành phố P ra quyết định đình chỉ do bị cáo bị khởi tố, tạm giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” trong vụ án này. Với nhân thân của bị cáo như trên HĐXX xét thấy cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Với đối tượng tên C, ở Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh mua ma túy giúp cho bị cáo K, Chương thực hiện hành vi tại địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh nên Cơ quan điều tra Công an huyện N, tỉnh Ninh Thuận đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận x, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra theo thẩm quyền là có căn cứ.

[5] *Về vật chứng vụ án:* Số ma túy thu giữ trên người của bị cáo K, sau khi trích gửi đi giám định còn lại 1,4952 gam ma túy loại Methamphetamine được Nhà nước cấm tàng trữ lưu hành, đây là tang vật phạm tội của bị cáo, đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện N, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Ngoài ra Cơ quan điều tra có thu giữ tại nhà bị cáo: 24 túi nilon dạng túi zip trong suốt, rộng; 01 ống hút bằng nhựa màu cam - trắng; 01 ống hút bằng nhựa màu xanh - trắng; 01 đoạn ống thủy tinh được gắn một đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh - trắng đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án huyện N, đây là công cụ sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và bị cáo không yêu cầu nhận lại, không có giá trị nên bị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại hiệu OPPO 11 Pro màu đen - xanh - tím, số IMEI 1: 863980045841334, số IMEI 2: 863980045841326, bên trong gắn 02 thẻ sim có số 0937030645 và 0797971648 đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, là phương tiện mà bị cáo thực hiện hành vi phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có giá trị sử dụng nên tịch thu nộp Ngân sách Nhà Nước.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu xanh, gắn biển số 85B1 - 294.15, số máy: FMG310216701, số khung: 100201000421 đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện N và số tiền 550.000 đồng đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1047598.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 26/02/2021 giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N. Qua điều tra xác định được xe và số tiền nêu trên không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo và vi phạm pháp luật khác nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm quy định của pháp luật là 200.000^d (Hai trăm ngàn đồng).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Ngọc K (tên thường gọi khác: K Em), phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Ngọc K (tên thường gọi khác: K Em) 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ ngày 30/12/2020.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 gói nilon được niêm phong, bên trong chứa 1,4952 gam ma túy loại Methamphetamine sau giám định; 24 túi nilon dạng túi zip trong suốt, rỗng; 01 ống hút bằng nhựa màu cam - trắng; 01 ống hút bằng nhựa màu xanh - trắng; 01 đoạn ống thủy tinh được gắn một đoạn ống hút bằng nhựa màu xanh - trắng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại hiệu OPPO 11 Pro màu đen - xanh - tím, số IMEI 1: 863980045841334, số IMEI 2: 863980045841326, bên trong gắn 02 thẻ sim có số 0937030645 và số 0797971648.

Trả lại cho bị cáo Đặng Ngọc K: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu xanh, gắn biển số 85B1 - 294.15, số máy: FMG310216701, số khung: 100201000421 và số tiền 550.000đồng (*năm trăm năm mươi ngàn đồng*) đang tạm giữ tại tài khoản số 3949.0.1047598.00000 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, theo giấy ủy nhiệm chỉ lập ngày 26/02/2021 giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

Các vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục thi hành án dân sự huyện N, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận ngày 26/02/2021 (Bút lục 150).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Ngọc K phải chịu 200.000^d (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/3/2021).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (hồ sơ, án văn)/.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Xuân Thủy

